

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **146/2021/HS-ST**
Ngày 11/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Xuân Dũng và ông Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Phạm Việt Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 11/5/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **105/2021/TLST-HS** ngày **16/4/2021**, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2021/QĐXXST-HS ngày 28/4/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu Tr**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27/7/1993; Tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12;

Con ông Nguyễn Khải H1, sinh năm: 1963; Con bà Lê Thị Kim H2, sinh năm: 1967; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2020; Cùng trú tại: Thôn X, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - (*Có mặt*).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Quang T1

Địa chỉ: Văn phòng Luật sư T - Chi nhánh Đắk Lắk, số Y đường Tr, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - (*Có mặt*).

*** Bị hại:** Bà Đặng Thị Trúc L, sinh năm: 1969 (đã tử vong);

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Lưu T2, cháu Lưu Quốc Ph1, Lưu Thị Kiều T3 (là chồng và con của bà Đặng Thị Trúc L)

HKTT: Thôn Z, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Toàn, cháu Phi, cháu Trang: Bà Đặng Thị Thanh H3 (là em gái bà Đặng Thị Trúc L) - (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số K đường Ng, phường Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

** Bị đơn dân sự: Công ty TNHH TMDV F*

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc Th - C/v: Giám đốc

Địa chỉ: Số L đường số L, ấp T, xã H, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh - (Vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Lê Thị Mai O (Địa chỉ: Số M đường Ph, phường Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) - (Vắng mặt).

2. Ông Vy Tân Đ (Địa chỉ: Thôn Ph, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) - (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

** Người làm chứng:*

1. Anh Võ Hoàng D (Địa chỉ: Số N, thôn O, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) - (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn T4 (Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) - (Vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Văn Ph2 (Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) - (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu Tr đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 26/6/2019, có giá trị đến ngày 26/6/2024. Sáng ngày 17/8/2020, Tr điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Isuzu, màu trắng, biển số 51D-600.97 (tự trọng 3585kg, tải trọng 5100kg), đi bốc hàng thực phẩm của Công ty cổ phần thương mại Bách Hóa Xanh, tại khu công nghiệp Tân An thuộc phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, để chở đến kho của Công ty tại tỉnh Bình Phước. Sau khi bốc hàng xong, Tr điều khiển xe ô tô tải chở anh Nguyễn Văn T4 và anh Võ Hoàng D, là nhân viên của Công ty cùng đi giao hàng.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Tr điều khiển xe ô tô lưu thông trên phần đường một chiều của đường Võ Văn Kiệt, thành phố Buôn Ma Thuột, theo hướng từ đường Lê Duẩn đến ngã ba Duy Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột. Khi đến khu vực trước trụ điện số 40 đường Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, thuộc khoảng trống của hai đầu dải phân cách, là nơi giao nhau cùng mức của đường Võ Văn Kiệt với đường Chu Văn Tấn (bên phải theo hướng đi của Tr) và đường Nguyễn Khoa Đăng (bên trái theo hướng đi của Tr); Đây là đoạn đường đôi, thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, được

phân chia thành hai phần đường bằng dải phân cách cố định có trồng cây xanh; phần đường bên phải theo hướng từ đường Lê Duẩn về ngã ba Duy Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, rộng 11,00m, mặt đường được chia làm 03 làn đường bằng vạch sơn trắng nét đơn đứt quãng, làn đường bên phải rộng 3,40m, làn đường giữa rộng 3,40m và làn đường trái dành cho xe ô tô. Tr cho xe lưu thông ở làn đường bên trái sát với dải phân cách cố định, với tốc độ khoảng 50km/h, thì thấy bà Đặng Thị Trúc L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Zonly, màu đỏ đen, biển số 47N8-3077 một mình lưu thông trên phần đường một chiều Võ Văn Kiệt, hướng ngược chiều lại với hướng xe ô tô của Tr và bà L đang chuyển hướng sang trái đường theo hướng đi tại khu vực giữa khoảng trống của hai đầu dải phân cách, khi xe mô tô biển số 47N8-3077 do bà L điều khiển vào làn đường giữa dành cho xe ô tô và mô tô cách đầu xe của Tr khoảng 03 mét đến 04 mét. Thấy vậy, Tr điều khiển xe ô tô tránh sang phải theo hướng đi nhưng không kịp, để phía trước đầu xe ô tô biển số 51D-600.97 tông vào phía sau bên hông phải xe mô tô biển số 47N8-3077, rồi tiếp tục đẩy xe mô tô và bà L ngã trượt về phía trước bên phải, vào sân của cây xăng dầu Hồng Hải rồi dừng lại, gây ra tai nạn giao thông. Sau đó, Nguyễn Hữu Tr cùng người dân đưa bà L đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên và bà L đã tử vong cùng ngày; Xe ô tô tải biển số 51D-600.97 và xe mô tô biển số 47N8-3077 bị hư hỏng.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Xảy ra tại khu vực trước trụ điện số 40 thuộc nơi giao nhau giữa đường Võ Văn Kiệt với đường Chu Văn Tấn, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Đường Võ Văn Kiệt là đường đôi, thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, được phân chia thành hai phần đường bằng dải phân cách cố định có trồng cây xanh rộng 2m, cao 0,30m. Phần đường bên phải theo hướng từ đường Lê Duẩn về ngã ba Duy Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, rộng 11m, mặt đường có 03 làn đường được phân chia bằng vạch sơn trắng nét đơn đứt quãng, làn đường bên phải rộng 3,40m (là làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy và xe thô sơ), làn đường giữa rộng 3,40m (là làn đường dành cho xe ô tô, xe mô tô, xe gắn máy), làn đường trái dành cho xe ô tô; hai đầu dải phân cách cố định có đặt biển báo “Cấm đi ngược chiều”, có khoảng cách rộng 39,80m, cùng là nơi giao nhau với đường Chu Văn Tấn (phần đường ngược chiều lại giao nhau với đường Nguyễn Khoa Đăng); trước khi vào nơi giao nhau có vạch kẻ dành cho người đi bộ có kích thước (3,0 x 0,40)m, mỗi vạch cách nhau 0,60m. Đường Chu Văn Tấn là đường hai chiều được trải nhựa bằng phẳng rộng 4,00m, không có vạch kẻ phân chia phần đường, làn đường. Các góc nơi giao nhau được mở rộng hình vòng cung không đều nhau, góc bên phải nơi giao nhau giữa đường Võ Văn Kiệt với đường Chu Văn Tấn có sân của cây xăng Hồng Hải được trải bê tông có kích thước (26,0 x 16,0)m. Hiện trường nằm ngoài khu vực đông dân cư, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông.

Xác định điểm mốc và mép đường chuẩn: Lấy mép đường bên phải đường Võ Văn Kiệt hướng từ đường Lê Duẩn về ngã ba Duy Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột làm mép đường chuẩn. Lấy góc trụ điện số 40 thuộc nơi giao nhau giữa đường Võ Văn Kiệt với đường Chu Văn Tấn làm mốc cố định;

Các dấu vết tại hiện trường: Quá trình khám nghiệm hiện trường, ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí phương tiện, dấu vết, cụ thể như sau: (1): Xe ô tô biển số 51D-600.97; (2): Xe mô tô biển số 47N8-3077; (3): Vết chà 1; (4): Vết chà 2; (5): Vết cày xước; (6): Vết mảnh vỡ và nón bảo hiểm.

- (1) Xe ô tô biển số 51D-600.97: Do Nguyễn Hữu Tr điều khiển lưu thông ở phần đường bên phải Võ Văn Kiệt theo hướng từ đường Lê Duẩn về ngã ba Duy Hòa, thành phố Buon Ma Thuật. Sau tai nạn, xe đổ tại hiện trường bên trong sân cây xăng Hồng Hải, đầu xe quay về hướng Tây Bắc, đuôi xe quay về hướng Đông Nam. Tâm trục bánh trước, bên trái đo vào mép đường chuẩn là 16,80m; tâm trục bánh sau bên trái đo vào mép đường chuẩn 12,50m và đo vào mốc cố định là 9,10m.

- (2) Xe mô tô biển số 47N8-3077: Do bà Đặng Thị Trúc L điều khiển lưu thông ở phần đường ngược chiều lại của Võ Văn Kiệt theo hướng đi của xe (1) và chuyển hướng sang trái theo hướng đi tại khoảng trống của hai đầu dải phân cách cố định. Sau tai nạn, xe ngã bên trái dưới gầm trước đầu xe (1); đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây Nam. Tâm trục bánh trước đo vào mép đường chuẩn 16,80m và cách tâm trục bánh trước, bên trái xe (1) là 1,60m; tâm trục bánh sau đo vào mép đường chuẩn 17,00m.

- (3) Vết chà 1, màu đen xám nét liền, kích thước (30,0 x 0,50)m: Có chiều hướng từ hướng Đông Nam cong sang hướng Tây Bắc do bánh trước, bên phải xe (1) tạo nên. Tâm đầu vết cách mép đường chuẩn 4,20m, cách mép đường giả định bên phải đường Chu Văn Tấn hướng từ cây xăng Hồng Hải đến đường Võ Văn Kiệt là 6,80m và cách điểm gần nhất của vạch kẻ dành cho người đi bộ hướng về ngã ba Duy Hòa là 3,70m. Tâm cuối vết ngay tâm hai bánh trước bên phải xe (1) tiếp giáp với mặt sân bê tông cây xăng Hồng Hải tại vị trí xe đổ.

- (4) Vết chà 2, màu đen xám nét liền, kích thước (31,70 x 0,50)m: Có chiều hướng song song với vết (3) do xe (1) tạo nên. Tâm đầu vết cách mép đường chuẩn 5,10m và cách tâm vết (3) là 1,70m. Tâm cuối vết ngay tâm hai bánh trước bên trái xe (1) tiếp giáp với mặt sân bê tông cây xăng Hồng Hải tại vị trí xe đổ.

- (5) Vết cày xước đứt quãng có kích thước (31,40 x 0,10)m: Có chiều hướng song song với vết (3) và vết (4). Tâm đầu vết trùng với tâm đầu vết (4) và cách mép đường chuẩn 5,10m; tâm cuối vết ngay đầu gác chân trước bên trái xe (2) tiếp giáp với mặt sân bê tông cây xăng Hồng Hải tại vị trí xe ngã.

- (6) Vết mảnh vỡ và nón bảo hiểm: Nón bảo hiểm màu trắng cam và đuôi xe mô tô có gắn biển số 47N8-3077, kích thước (0,60 x 0,40)m, tâm vết cách mép đường chuẩn 1,80m và cách tâm đầu vết (4) và (5) là 2,00m.

- Vị trí va chạm đầu tiên: Được xác định giữa xe (1) và xe (2) tương ứng với mặt đường, thuộc phần đường của xe (1), cách mép đường chuẩn 5,60m, cách tâm đầu vết (4) là 1,10m, cách tâm đầu dải phân cách về hướng Nam là 10,60m, cách mép đường giả định gần nhất của đường Chu Văn Tấn là 6,50m và cách mốc cố định là 24,70m.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã tạm giữ: 01 chiếc xe ô tô biển số: 51D-600.97, nhãn hiệu Isuzu, màu trắng, số máy: 528984, số khung: R71R77101223, 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 51D-600.97, chủ sở hữu mang tên: Công ty TNHH TMDV F và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe ô tô biển số 51D-600.97; 01 xe mô tô biển số 47N8-3077, nhãn hiệu Zonly, màu đỏ đen, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 47N8-3077; 01 giấy phép lái xe hạng C, số 660138005782 mang tên Nguyễn Hữu Tr, để phục vụ công tác điều tra và tiến hành cân xe, đo nồng độ cồn trong hơi thở và xét nghiệm các chất ma túy đối với Nguyễn Hữu Tr, xác định: Kết quả nồng độ cồn là 0.000mg/L; Kết quả xét nghiệm các chất ma túy đều âm tính và xác định tổng trọng lượng xe và hàng của xe ô tô biển số 51D-600.97 là 8.290 kg.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 278/TTh-TTPY, ngày 17/9/2020, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của bà Đặng Thị Trúc L: Ngưng hô hấp, tuần hoàn do Choáng chấn thương không hồi phục do chấn thương sọ não nặng + Chấn thương ngực kín nặng (dập phổi phải)/Nhiều chấn thương nặng do tai nạn giao thông.

Ngày 14/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột có Công văn số 9232, đề nghị Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp tốc độ xe ô tô biển số 51D-600.97 trong khoảng thời gian xảy ra tai nạn giao thông. Tại công văn số 12523 ngày 22/10/2020 của Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp thời gian và tốc độ lưu thông của xe ô tô biển số 51D-600.97 như sau: Tốc độ từ 11 giờ 01 phút 00 giây đến 11 giờ 01 phút 20 giây là 46 km/h; Tốc độ lúc 11 giờ 01 phút 40 giây là 50 km/h và tại thời điểm 11 giờ 01 phút 57 giây là 0km/h.

Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Hữu Tr đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà L tổng số tiền là 120.000.000 đồng. Bà Đặng Thị Thanh H (là người đại diện theo ủy quyền của gia đình bà L) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời viết đơn bãi nại cho Nguyễn Hữu Tr.

Tại bản Cáo trạng số: 144/CT-VKS TP.BMT ngày 16/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Tr, về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại **điểm a khoản 1 Điều 260** Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã luận tội, phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Tr phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tr: Từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ các điều 46, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, **586**, 591, 601 Bộ luật dân sự 2015.

Chấp nhận việc bị cáo Tr đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bà L (người đại diện theo ủy quyền là bà Đặng Thị Thanh H3) số tiền 120.000.000 đồng (gồm chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, tiền sửa xe mô tô biển số 47N8-3077 và tiền nuôi con nhỏ của bà L), bà H3 không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã làm đơn bãi nại cho Nguyễn Hữu Tr.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, trao trả: 01 xe mô tô biển số 47N8-3077, nhãn hiệu Zonly, màu đỏ đen, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 47N8-3077 cho gia đình bà L (bà Đặng Thị Thanh H3 là người đại diện theo ủy quyền đã nhận).

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, trao trả: 01 chiếc xe ô tô biển số: 51D-600.97, nhãn hiệu Isuzu, màu trắng, số máy: 528984, số khung: R71R77101223, 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 51D-600.97 và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe ô tô biển số 51D-600.97 cho Công ty TNHH TMDV F, do anh Lê Ngọc Th làm giám đốc (người đại diện theo ủy quyền là Nguyễn Hữu Tr đã nhận).

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C, số 660138005782, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 26/6/2019, cho Nguyễn Hữu Tr nhận quản lý, sử dụng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội đã bồi thường, khắc phục hậu quả và được người đại diện gia đình người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Ngoài ra, nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông là có một phần lỗi của bị hại (bà L điều khiển mô tô biển số 47N8-3077 tham gia giao thông nhưng chuyển hướng xe không nhường đường cho xe đi ngược chiều lại); Hiện nay gia đình bị cáo có khó khăn về kinh tế, thu nhập không ổn định và đang nuôi con nhỏ (sinh năm 2020). Do đó đề nghị HĐXX áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và **Điều 65** Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Hữu Tr, đồng thời cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có thể tự cải tạo ngoài xã hội và có thời gian lao động phụ giúp gia đình.

Bị cáo Tr đồng ý với ý kiến bào chữa của luật sư và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Tr không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Tr khai nhận: Do không tuân thủ đúng quy định về tham gia giao thông đường bộ nên vào khoảng 11 giờ ngày 17/8/2020, Nguyễn Hữu Tr đã có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Isuzu, màu trắng, biển số 51D-600.97, lưu thông trên đường Võ Văn Kiệt, với tốc độ khoảng 50km/h, theo hướng từ đường Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột đến ngã ba Duy Hòa, thuộc phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, khi lưu thông đến nơi giao nhau cùng mức giữa đường Võ Văn Kiệt với đường Chu Văn Tấn, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột (tại khu vực trước trụ điện số 40), do **không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn** nên đã để phía trước đầu xe ô tô biển số: 51D-600.97 tông vào phía sau hông bên phải xe mô tô biển số 47N8-3077, nhãn hiệu Zonly, màu đỏ đen, do bà Đặng Thị Trúc L điều khiển lưu thông chuyển hướng sang trái đường theo hướng đi ngược lại với xe ô tô của Tr, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả làm bà L tử vong khi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 144/CT-VKS TP.BMT ngày 16/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Với hành vi như bị cáo đã trình bày ở trên, Nguyễn Hữu Tr đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người; ”

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của bà Đặng Thị Trúc L. Bị cáo phải nhận thức được rằng, tính mạng của người khác là bất khả xâm phạm, luôn được pháp luật Nhà nước ta tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến tính mạng của người khác đều bị trừng trị. Song, do không tuân thủ đúng quy định về tham gia giao thông đường bộ, do chủ quan không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên Nguyễn Hữu Tr đã để xe ô tô biển số 51D-600.97 do Tr điều khiển tông vào phía sau hông bên phải xe mô tô biển số 47N8-3077, nhãn hiệu Zonly, màu đỏ đen, do bà L điều khiển, gây ra tai nạn giao thông hậu quả làm bà L tử vong. Hành vi của Tr đã vi phạm Điều 24 Luật Giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải, gây hậu quả nghiêm trọng (làm chết một người). Do đó cần áp dụng mức hình phạt phù hợp tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: *(không có)*

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Tr đã thực sự thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường xong cho đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại và được gia đình bị hại tự nguyện làm đơn bãi nại đối với bị cáo; Ngoài ra, nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông là do lỗi hỗn hợp, có một phần lỗi của bị hại - bà L do điều khiển mô tô biển số 47N8-3077 tham gia giao thông chuyển hướng xe không nhường đường cho xe đi ngược chiều lại (vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ); Bị cáo phạm tội lần đầu, có trình độ học vấn không cao nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự có nơi cư trú rõ ràng và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; là lao động chính trong gia đình hiện nay có khó khăn, thu nhập không ổn định và đang nuôi con nhỏ mới sinh; Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát của gia đình và địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân tốt và không gây nguy hiểm, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Xét đề nghị của người bào chữa và của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột tại phiên tòa về việc cho bị cáo Tr được hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Xét việc bị cáo Tr đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong cho bà H3 (là đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại) số tiền 120.000.000 đồng (là số tiền bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, tiền sửa xe mô tô biển số 47N8-3077 và tiền nuôi con nhỏ của bà L), hiện nay bà H3 không yêu cầu bồi thường gì thêm, là sự thỏa thuận tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, cần chấp nhận;

- Về xử lý vật chứng: Xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 xe mô tô biển số 47N8-3077, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 47N8-3077 cho gia đình bà L và 01 chiếc xe ô tô biển số: 51D-600.97, 01 giấy đăng ký xe ô tô và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe ô tô biển số 51D-600.97 cho Công ty TNHH TMDV F, do anh Lê Ngọc Th làm giám đốc (đại diện ủy quyền là Nguyễn Hữu Tr nhận quản lý) là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C, số 660138005782, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 26/6/2019 (hiện đang lưu giữ trong hồ sơ), cần trả lại cho Nguyễn Hữu Tr.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 24 Luật Giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải;

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hữu Tr** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tr: **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Tr cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- *Các biện pháp tư pháp:* Căn cứ các điều 46, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật dân sự 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Hữu Tr đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường xong cho bà Đặng Thị Thanh H3 (là đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại) tổng số tiền 120.000.000 đồng (là số tiền bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, tiền sửa xe mô tô biển số 47N8-3077 và tiền nuôi con nhỏ của bà Đặng Thị Trúc L).

Về xử lý vật chứng:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, trao trả: 01 xe mô tô biển số 47N8-3077, nhãn hiệu Zonly, màu đỏ đen, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 47N8-3077 cho gia đình bà Đặng Thị Trúc L (bà Đặng Thị Thanh H3 là người đại diện theo ủy quyền đã nhận quản lý).

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, trao trả: 01 chiếc xe ô tô biển số: 51D-600.97, nhãn hiệu Isuzu, màu trắng, số máy: 528984, số khung: R71R77101223, 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 51D-600.97 và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe ô tô biển số 51D-600.97 cho Công ty TNHH TMDV F, do anh Lê Ngọc Th làm giám đốc (người đại diện ủy quyền là Nguyễn Hữu Tr đã nhận quản lý).

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C, số 660138005782, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 26/6/2019 cho Nguyễn Hữu Tr nhận quản lý, sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu Tr phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã H, huyện K;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký, đóng dấu)

VŨ VĂN ĐỨC